TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **87**/2020/QĐ-TA	*Buôn Ma Thuột, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Đại Minh.

2. Thư ký phiên họp: Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tiến hành mở phiên họp để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 91/2020/QĐ-TA ngày 26 tháng 5 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **Ông Hồ Hải T;** (Tên gọi khác: B); Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1982; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con bà: Lê Thị Bích T;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

* Về nhân thân:

- Năm 2011; năm 2013 và năm 2016 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk;

- Năm 2018 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;

(Vắng mặt tại phiên họp);

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đăk Lăk: Bà Vũ Thị Nguyệt - Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Hồ Hải T hiện đang cư trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Ông T đã bị Ủy ban nhân dân phường T, TP. B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 04/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 đối với ông Hồ

Hải T, thời hạn giáo dục là 03 tháng, kể từ ngày 21/01/2020, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Morphin/Heroin (MOP).

Ngày 27/4/2020 Công an phường T, TP. B phát hiện Hồ Hải T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Hồ Hải T đến Bệnh viện đa khoa TP. B để xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy loại Morphin/Heroin (MOP). Quá trình làm việc Hồ Hải T khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 1999 cho đến nay bằng hình thức chích trực tiếp bằng kim tiêm vào cơ thể.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đăk Lăk – Bà Vũ Thị Nguyệt trình bày: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện ông Hồ Hải T là người nghiện ma túy từ năm 1999 cho đến nay, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường T, TP. B do nghiện ma túy nhưng ông T không tự cai nghiện được gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Đề nghị Tòa án nhân dân TP. B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hồ Hải T với thời hạn từ **22** đến **24** tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B phát biểu ý kiến: Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và xã hội thành phố B.

Tại các lời khai người bị đề nghị ông Hồ Hải T trình bày ý kiến: Ông T là người nghiện ma túy từ năm 1999 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường T, TP. B, thời hạn giáo dục là 03 tháng kể từ ngày 21/01/2020. Do nghiện ma túy nhưng không tự cai nghiện được nên vào ngày 27/4/2020 Công an phường T, TP. B phát hiện ông T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và đã đưa đến Bệnh viện đa khoa TP. B để xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy loại Morphin/Heroin (MOP).

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Ông Hồ Hải T là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc phải biết chất ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh thế kỷ lây nhiễm HIV/AIDS và dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Ông T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 1999 cho đến nay và ông đã nhiề lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và ngày gần đây nhất ông T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy nhưng không tự cai nghiện được.

Ngày 27/4/2020 Công an phường T, thành phố B lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa ông Hồ Hải T đến Bệnh viện đa khoa TP. B để xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy loại Morphin/Heroin (MOP). Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Hồ Hải T. Việc lập hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

"*1. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.*

2…….."

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng ông Hồ Hải T vẫn cố ý sử dụng. Xét hành vi của ông Hồ Hải T có tính liên tục, kéo dài, để tạo điều kiện cho ông T chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở Tdân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội nên chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội TP. B, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Hồ Hải T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Hồ Hải T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** *(Hai bốn)* tháng, kể từ ngày ông Hồ Hải T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - thương binh và xã hội thành phố B.

Nơi nhận:
- VKSND TP. B;
- Phòng LĐ-TB&XH TP. B;
- Cơ sở ĐT, CN ma túy tỉnh Đăk Lăk;
- Công an TP. BMT;
- Công an phường T, TP. B;
- UBND phường T, TP. B;
- Ông Hồ Hải T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đại Minh